

**Bài 12**

**PHƯƠNG PHÁP**

**“PROCESS TRACING”**



Vũ Thành Tụ Anh  
Trường Chính sách công và Quản lý Fulbright  
10/8/2018

# Nội dung trình bày



- ❧ Các chiến lược suy luận nhân quả với  $N$  nhỏ
  - ❧ Phương pháp so sánh danh nghĩa
  - ❧ Phương pháp so sánh thứ bậc
  - ❧ Phương pháp phân tích trong khuôn khổ tình huống
- ❧ Phương pháp theo dõi quá trình
  - ❧ Bốn phép kiểm định của theo dõi quá trình

# Các chiến lược suy luận nhân quả trong phân tích có N nhỏ

- ❧ Vấn đề: Những quy trình và lô-gíc nền tảng nào được sử dụng khi đánh giá quan hệ nhân quả với N nhỏ
- ❧ Ba chiến lược chính để suy luận nhân quả với N nhỏ:
  - ❧ So sánh danh nghĩa
  - ❧ So sánh theo thứ bậc
  - ❧ Phân tích trong khuôn khổ tình huống (đối chiếu mô thức, theo dõi quá trình, và tường thuật nhân quả)

		Mức độ đo lường		
		Thang đo danh nghĩa	Thang đo thứ bậc	Thang đo khoảng
Cấp độ tổng hợp	Tổng hợp	Chiến lược danh nghĩa	Chiến lược thứ bậc	Ít được sử dụng
	Thành phần	Chiến lược trong khuôn khổ tình huống		



# So sánh danh nghĩa trong phân tích chéo các tình huống

- ❧ So sánh danh nghĩa (so sánh giữa các nhóm phân loại) sử dụng những *nhóm phân loại có tính loại trừ lẫn nhau* (tức mỗi tình huống chỉ được xếp vào một nhóm phân loại)
- ❧ Phân loại danh nghĩa “*chưa đủ mịn*” vì không thể *sắp xếp thứ bậc* giữa các tình huống và không định lượng được *mức độ khác nhau* giữa các tình huống
- ❧ **Điểm mạnh:** So sánh danh nghĩa thường được sử dụng để *đánh giá và loại bỏ* giả thuyết
- ❧ **Điểm yếu:** Khó sử dụng chiến lược so sánh danh nghĩa để đánh giá *nhân quả* cục bộ và xác suất

# Phương pháp tương đồng và dị biệt



- ❧ Phương pháp tương đồng có thể được sử dụng để loại bỏ các nguyên nhân *cần* tiềm năng, trong khi phương pháp dị biệt có thể được sử dụng để loại bỏ các nguyên nhân *đủ* tiềm năng.
- ❧ Phương pháp tương đồng:
  - ❧ Kết quả đang xem xét sẽ hiện diện trong mọi tình huống
  - ❧ Nếu một nguyên nhân không xuất hiện trong mọi tình huống thì không thể là nguyên nhân cần để xảy ra kết quả, bởi vì một số tình huống có kết quả nhưng không có nguyên nhân đó.
- ❧ Phương pháp dị biệt:
  - ❧ Kết quả xảy ra trong một số tình huống này nhưng không xảy ra trong một số tình huống khác.
  - ❧ Một nguyên nhân mà hiện diện trong mọi tình huống thì không thể là nguyên nhân đủ của kết quả, bởi vì không phải mọi tình huống có nguyên nhân đó đều có kết quả.

# Phương pháp so sánh theo thứ bậc



- ☞ Phương pháp biến thiên đồng thời: Tìm cách thiết lập quan hệ nhân quả thông qua xem xét mối quan hệ giữa các giá trị của biến giải thích được *xếp thứ bậc* và các giá trị của biến kết quả được *xếp thứ bậc*

# Ví dụ về mối quan hệ kém hoàn hảo trong các phương pháp tương đồng và dị biệt



Tình huống	Nguyên nhân	Kết quả
1	X	Y
2	X	Y
3	X	Y
4 <sup>a</sup>	Không có X	Y
5	Không có X	Không có Y
6	Không có X	Không có Y

# Ví dụ về mối quan hệ kém hoàn hảo trong phương pháp biến thiên đồng thời



Tình huống	Nguyên nhân (1 = thấp nhất, 4 = cao nhất)	Kết quả (1 = thấp nhất, 4 = cao nhất)
1	1	1
2	1	1
3	2	2
4 <sup>a</sup>	3	2
5	3	3
6	4	4



# Phân tích trong khuôn khổ tình huống



- ✧ Bên cạnh chiến lược so sánh danh nghĩa và so sánh theo thứ tự giữa các tình huống, các nhà phân tích có N nhỏ còn dựa vào việc phân tích trong khuôn khổ tình huống.
- ✧ Trong chiến lược phân tích đó, nhà nghiên cứu xem xét *nhiều đặc điểm* của một *tình huống duy nhất*, nhằm đánh giá xem liệu mối quan hệ đã được xây dựng thông qua phân tích so sánh giữa nhiều tình huống *có phải là quan hệ nhân quả* hay không.

# Khái niệm “theo dõi quá trình”



- ❧ “theo dõi quá trình” (process tracing) là quá trình kiểm tra các bằng chứng có tính “chẩn đoán” trong một tình huống nhằm góp phần ủng hộ hay phản đối các giả thuyết giải thích thay thế.
- ❧ Mục đích chính là lần theo tiến trình và cơ chế của sự kiện, qua đó tìm kiếm các biểu hiện có thể quan sát được của quy trình nhân quả giả thuyết.

# Thể mạnh của “theo dõi quá trình”



- ❧ Đánh giá những cách giải thích thay thế trong nghiên cứu KHXXH
- ❧ Chứng tỏ một cách giải thích nào đó thuyết phục hơn, theo cách nào, và đến mức độ nào?
- ❧ Xác định mối quan hệ nhân quả từ mỗi quan hệ tương quan

# Phê bình đối với “theo dõi quá trình”



- ❧ “Hồi quy vô hạn” giữa bất kỳ hai liên kết trong chuỗi cơ chế nhân quả (KKV 1994:86)
- ❧ Hạn chế về “bậc tự do”: N-nhỏ, thiết kế nghiên cứu không xác định
- ❧ Câu trả lời: Giá trị của các mẫu dữ liệu định tính không tương đồng
  - ❧ Có thể chỉ một mẫu dữ liệu quan trọng đã đủ sức ủng hộ hay phản bác một giả thuyết
  - ❧ Trong khi rất nhiều mẫu giữ liệu ít quan trọng lại không đủ làm được điều này.



# Bốn phép kiểm định của “theo dõi quá trình”

---

- ❧ Kiểm định “nhảy qua vòng” (hoop test): Những giả thuyết không “nhảy” được qua vòng sẽ bị loại trừ
  - ❧ Điều kiện cần, không phải điều kiện đủ
  - ❧ Không giúp “khẳng định” giả thuyết
- ❧ Kiểm định “súng bốc khói” (smoking gun test): Những giả thuyết qua được phép thử này được khẳng định là “đúng đắn”
  - ❧ Điều kiện đủ, không phải điều kiện cần
  - ❧ Không giúp phủ định giả thuyết

# Bốn phép kiểm định của “theo dõi quá trình”



- ❧ Kiểm định “rơm trước gió” (straw in the win test):  
Những giả thuyết vượt được kiểm định này sẽ có thêm sức nặng ủng hộ, còn không vượt được cũng không đủ cơ sở để phủ định hoàn toàn.
  - ❧ Không phải điều kiện cần, cũng chẳng là điều kiện đủ
- ❧ Kiểm định “xác quyết kép” (doubly decisive test):  
Giả thuyết nào vượt qua kiểm định này được “khẳng định”, còn không vượt qua sẽ bị phủ định
  - ❧ Là điều kiện cần, đồng thời là điều kiện đủ

# Tóm tắt bốn phép kiểm định



		<b>Đủ để thiết lập quan hệ nhân quả</b>	
		<b>Không</b>	<b>Có</b>
<b>Cần để thiết lập quan hệ nhân quả</b>	<b>Không</b>	<p>Kiểm định "<u>rom trước gió</u>" Vượt qua phép kiểm định này sẽ khẳng định sự phù hợp của giả thuyết nhưng không xác nhận nó.</p> <p>Không vượt qua kiểm định này thì giả thuyết có lẽ không phù hợp, nhưng không giúp loại trừ giả thuyết</p>	<p>Kiểm định "<u>súng bốc khói</u>" Vượt qua phép kiểm định này sẽ xác nhận giả thuyết.</p> <p>Việc không vượt qua kiểm định này vẫn không loại trừ giả thuyết.</p>
	<b>Có</b>	<p>Kiểm định "<u>nhảy qua vòng</u>" Vượt qua phép kiểm định này sẽ khẳng định sự phù hợp của giả thuyết nhưng không xác nhận nó.</p> <p>Việc không vượt qua kiểm định này sẽ giúp loại bỏ giả thuyết</p>	<p>Kiểm định "<u>xác quyết kép</u>" Vượt qua phép kiểm định này sẽ giúp xác nhận giả thuyết và loại trừ các giả thuyết khác.</p> <p>Việc không vượt qua kiểm định này sẽ giúp loại bỏ giả thuyết</p>